

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 07/6/2022

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Chánh.

Bà Thiều Thị Phi Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Thông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1415/2021/TLST-HNGĐ, ngày 14/6/2021 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 161/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 06/5/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh **Huỳnh Thanh Ph**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Tổ 22, ấp Phước Hòa, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

2. *Bị đơn:* Chị **Hoàng Thị H**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 565A, tổ 9, khu phố Long Đức 3, phường Tam Phước, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Anh Phong có đơn xin vắng mặt, chị Hoa vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai anh Huỳnh Thanh Ph trình bày:

Anh và chị Hoàng Thị H tự tìm hiểu nhau, tự nguyện kết hôn với nhau; có đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 09/12/2007. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng về sau thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Nguyên nhân, mâu thuẫn phát sinh chủ yếu do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Dù hai bên đã cố gắng hòa giải đoàn tụ nhưng vẫn không thể đoàn tụ để xây dựng gia đình

hạnh phúc. Nay anh không còn tình cảm với chị Hoa nên đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa giải quyết cho anh được ly hôn với chị Hoa.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Huỳnh Bảo Châu, sinh ngày 02/4/2013 và cháu Huỳnh Chí Bảo, sinh ngày 28/10/2009. Hiện nay, 02 con chung đang sống cùng ông bà ngoại tại xã Quảng Tiên, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình. Ly hôn, anh Phong đồng ý giao 02 con chung cho chị Hoa trực tiếp nuôi dưỡng. Anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Hoàng Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa để làm việc, hòa giải và xét xử nên không có lời trình bày.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai:

Về việc tuân thủ quy định của thẩm phán, thư ký, hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, việc chấp hành pháp luật của bị đơn là không đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Huỳnh Thanh Phong đối với bị đơn chị Hoàng Thị Hoa về việc ly hôn, về quan hệ hôn nhân: Anh Phong được ly hôn với chị Hoa, về con chung: Do 02 con chung hiện đang sinh sống ổn định cùng ông bà ngoại tại xã Quảng Tiên, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình nên giao con chung là cháu Huỳnh Bảo Châu, sinh ngày 02/4/2013 và cháu Huỳnh Chí Bảo, sinh ngày 28/10/2009 cho chị Hoa trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời, anh Phong không phải cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung, nợ chung: Anh Phong khai không có không yêu cầu giải quyết, chị Hoa vắng mặt không có lời khai nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật, tư cách đương sự:

Nguyên đơn anh Huỳnh Thanh Phong khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Hoàng Thị Hoa và đề nghị được giao 02 con chung cho chị Hoa trực tiếp nuôi dưỡng, căn cứ Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 xác định quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án là ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 xác định anh Phong là nguyên đơn, chị Hoa là bị đơn trong vụ án.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Hoàng Thị Hoa hiện nay đang cư trú tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

[3] Về thủ tục tố tụng khác: Ngày 04/5/2022 nguyên đơn anh Huỳnh Thanh Phong có đơn xin xét xử vắng mặt, chị Hoàng Thị Hoa đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Phong, chị Hoa.

[4] Nội dung vụ án:

[4.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Thanh Phong và chị Hoàng Thị Hoa tự nguyện kết hôn, có làm thủ tục đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 09/12/2007 (Bút lục 6) nên áp dụng các Điều 9, 11, 12 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, anh Phong xác định không còn tình cảm với chị Hoa, do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã, to tiếng với nhau, vợ chồng đã sống ly thân nhau. Tại biên bản xác minh mâu thuẫn tại địa phương ngày 11/3/2022 (Bút lục số 33) nơi anh Phong và chị Hoa đã từng sinh sống xác định trong cuộc sống hôn nhân giữa các đương sự có xảy ra mâu thuẫn hay không địa phương không nắm rõ do các đương sự không trình báo. Hiện tại, các đương sự có sống chung với nhau hay không địa phương cũng không nắm rõ.

[4.2] Đối với chị Hoa, theo kết quả xác minh tại Công an phường Tam Phước ngày 11/3/2022 (Bút lục số 34), xác định hiện nay chị Hoa đang sinh sống tại địa phương nên đã được Tòa án tiến hành niêm yết các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt tại các buổi làm việc, hòa giải và phiên tòa là không thực hiện đúng nghĩa vụ của bị đơn, từ đó cho thấy chị Hoa có ý bỏ mặc việc Tòa án giải quyết quan hệ hôn nhân giữa hai người. Như vậy, cuộc sống hôn nhân của anh Phong và chị Hoa đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Từ những phân tích trên cho thấy, yêu cầu ly hôn của anh Phong là có cơ sở chấp nhận

[4.3] Về con chung: **Quá trình chung sống** vợ chồng có 02 con chung là cháu Huỳnh Bảo Châu, sinh ngày 02/4/2013 và cháu Huỳnh Chí Bảo, sinh ngày 28/10/2009. Ly hôn, anh Phong đồng ý giao 02 con chung cho chị Hoa trực tiếp nuôi dưỡng. Xét đề nghị này của anh Phong là có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ hiện nay các con chung đang sống ổn định cùng ông bà ngoại tại tỉnh Quảng Bình, các cháu được học tập đầy đủ. Ông bà ngoại chăm sóc các cháu rất tốt. Mặt khác, tại các bản tự khai ngày 25/3/2022 (Bút lục 44, 45) của 02 cháu đều có nguyện vọng được sống cùng chị Hoa nên việc giao các con chung cho chị Hoa nuôi dưỡng là cần thiết. Tạm thời, anh Phong không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4.4] Về tài sản chung: Không xem xét.

[4.5] Về nợ chung: Không xem xét.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai phù hợp với chứng cứ có tại hồ sơ và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Anh Huỳnh Thanh Ph phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 68, khoản 4 Điều 147, Điều 220, Điều 228, 266 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 58, 71, 81, 82,

83, 84; khoản 1 Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Áp dụng Điều 9, 11, 12 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Huỳnh Thanh Phong đòi với bị đơn chị Hoàng Thị Hoa về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Thanh Phong được ly hôn với chị Hoàng Thị Hoa.

Về con chung: Giao con chung là cháu Huỳnh Bảo Châu, sinh ngày 02/4/2013 và cháu Huỳnh Chí Bảo, sinh ngày 28/10/2009 cho chị Hoàng Thị Hoa trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời, anh Huỳnh Thanh Phong không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Phong được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản anh Phong thực hiện quyền này. Trong trường hợp cần thiết một trong các bên có quyền xin thay đổi quyền trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

Về án phí: Anh Huỳnh Thanh Phong phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) anh Phong đã nộp theo biên lai thu số 0001647 ngày 10/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP.Biên Hòa
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Đào